

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 11 hộ gia đình, cá nhân; di dời mồ mã của 08 hộ gia đình và 02 cộng đồng dân cư bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án: Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639) đoạn từ Quốc lộ 1D đến QL 19 mới, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 21/2023/QĐ-UBND ngày 14/5/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mã trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới;

Căn cứ Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, GPMB xây dựng Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 961/TTr-STNMT ngày 07/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 11 hộ gia đình, cá nhân; di dời mồ mả của 08 hộ gia đình và 02 cộng đồng dân cư bị ảnh hưởng do GPMB thực hiện dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639) đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ GPMB (2%) là 12.771.906.000 đồng (*Mười hai tỷ, bảy trăm bảy mươi một triệu, chín trăm lẻ sáu ngàn đồng*). Trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ đất đai và tài sản: 12.265.400.000 đồng;
- Giá trị bồi thường, di dời mồ mả: 256.076.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB (2%): 250.430.000 đồng;

2. **Nguồn vốn chi trả:** Vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới.

3. Về bố trí tái định cư

- Bố trí 02 lô đất tái định cư tại Khu dân cư Khu vực 7-8, phường Nhơn Phú cho 02 hộ gia đình với tổng diện tích là 329m². Tiền sử dụng đất hộ phải nộp là: 2.576.000.000 đồng;

- Bố trí 01 lô đất tái định cư tại Khu dân cư phía Đông chùa Bình An, phường Nhơn Bình cho 01 hộ gia đình với diện tích là 60m². Tiền sử dụng đất hộ phải nộp là 519.300.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 1,2,3 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

2. Giao UBND phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn thực hiện quản lý phần diện tích đất ở thu hồi 15m² nằm ngoài ranh giới quy hoạch của dự án và không được tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi phần đất này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Chủ tịch UBND phường Nhơn Phú, các hộ gia đình, cá nhân, tổ chức có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC I

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN TỪ QL1D ĐẾN QL19 (MỚI)
Địa điểm: phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Số liệu đo đạc phục vụ GPMB			Loại đất	DT thu hồi theo Quy hoạch (m ²)	Diện tích hộ đề nghị thu hồi phần còn lại (m ²)	Tổng diện tích thu hồi được bồi thường (m ²)	Trong đó			Giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất	Các khoản hỗ trợ				Giá trị BT vật kiến trúc	Giá trị BT cây cối, hoa màu	Tổng giá trị BT, HT
			Số thửa	Tờ bản đồ địa chính số	Tổng DT thửa đất (m ²)					Đất ở (m ²)	Đất vườn trong cùng thửa đất có nhà ở (m ²)	DT không bồi thường (m ²)		Hỗ trợ chuyển đổi nghề và Hỗ trợ 50% giá đất ở	Hỗ trợ đời sống	Hỗ trợ di chuyển tài sản và tiền thuê nhà và các khoản hỗ trợ khác	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB			
I	Đối với 07 hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi đất đã được cấp GCNQSD đất						1.047,3	15,0	1.062,3	269,6	792,7	0,0	5.754.299.000	2.559.962.000	44.640.000	60.000.000	19.000.000	1.650.485.083	4.066.500	10.092.452.583
1	Trần Văn Địa, vợ Hồ Thị Bích Ngọc	Khu vực 6, phường Nhơn Phú	29	50	518,9	ODT +BHK	518,9		932,7	150,0	782,7		1.564.599.000	2.384.962.000	44.640.000	29.000.000	7.000.000	486.859.305	1.186.500	4.518.246.805
			30	50	284,1		284,1													
			31	50	129,7		114,7													
2	Hồ Thị Thấy	Khu vực 6, phường Nhơn Phú																121.213.886	662.000	121.875.886
3	Trần Văn Long, vợ Trần Thị Diễm	Khu vực 6, phường Nhơn Phú																611.290.219	2.218.000	613.508.219
4	Nguyễn Ngọc Thạch	Khu vực 6, phường Nhơn Phú																		0
5	Ngô Văn Mạnh, vợ Nguyễn Thị Qua	Khu vực 6, phường Nhơn Phú	5	44	123,1	ODT +BHK	50,7		50,7	50,7			1.774.500.000				1.000.000	18.669.440		1.794.169.440
6	Ngô Văn Mạnh, vợ Nguyễn Thị Qua	Khu vực 6, phường Nhơn Phú	1	44	220,2	ODT+ BHK	32,0		32,0	22,0	10,0		773.700.000	175.000.000		1.500.000	5.000.000	175.693.514		1.130.893.514
7	Trần Văn Thảo	Khu vực 6, phường Nhơn Phú	23	44	46,9	ODT+ BHK	46,9		46,9	46,9			1.641.500.000			29.500.000	6.000.000	236.758.720		1.913.758.720
II	Đối với 04 hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi đất chưa được cấp GCNQSD đất						512,4	0,0	512,4	209,3	147,5	155,6	903.846.100	317.320.000	0	59.000.000	15.000.000	861.402.656	16.378.750	2.172.947.506
1	Nguyễn Văn Ngọc, vợ Phạm Thị Băng Phương	Khu vực 8, phường Nhơn Phú	116	54	188,6	ODT+ BHK	188,6		306,1	140,0	48,6	117,5	510.782.000	97.200.000		27.000.000	5.000.000	220.555.273	977.000	861.514.273
			107	54	117,5		117,5													

[illegible]

PHỤ LỤC II

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CÓ MÒ MẢ
BỊ ẢNH HƯỞNG GPMB THỰC HIỆN DỰ ÁN: TUYẾN ĐƯỜNG VEN BIỂN ĐT.639, ĐOẠN TỪ QL1D ĐẾN QL19 MỚI,
ĐỊA BÀN PHƯỜNG NHƠN PHÚ, THÀNH PHỐ QUY NHƠN**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Mộ đất	Mộ xây	Tổng mộ	Giá trị BT mồ mả (đồng)	Hỗ trợ di chuyển mồ mả (đồng)	Tổng giá trị BT, HT (đồng)
1	Lê Tấn Phong	kv6, Nhơn Phú	1	0	1	2.700.000	830.000	3.530.000
2	Nguyễn Qua	kv8, Nhơn Phú	20	0	20	54.000.000	16.600.000	70.600.000
3	Lê Văn Quý	kv6, Nhơn Phú	20	0	20	54.000.000	16.600.000	70.600.000
4	Phan Thị Có	kv6, Nhơn Phú	2	0	2	5.400.000	1.660.000	7.060.000
5	Nguyễn Ngựa	kv8, Nhơn Phú	1	0	1	2.700.000	830.000	3.530.000
6	Nguyễn Trọng Tiến	kv8, Nhơn Phú	1	0	1	2.700.000	830.000	3.530.000
7	Lê Tấn Nhạc	kv6, Nhơn Phú	1	1	2	9.186.000	1.660.000	10.846.000
8	Lê Văn Huy đại diện Ban thờ tự Đình Phú Hòa KP6	kv6, Nhơn Phú	11	0	11	29.700.000	9.130.000	38.830.000
9	Nguyễn Thành Châu đại diện Ban thờ tự Miếu KP8	kv8, Nhơn Phú	13	0	13	35.100.000	10.790.000	45.890.000
10	Huỳnh Tần	kv8, Nhơn Phú	2	0	2	0	1.660.000	1.660.000
Tổng cộng								256.076.000

PHỤ LỤC III
BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ VÀ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI NỘP CHO 03 HỘ DO GPMB
DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 1D ĐẾN QUỐC LỘ L19 MỚI

Địa điểm: Phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Chủ sử dụng	Địa chỉ	Diện tích đất có nhà ở bị thu hồi và Giá trị bồi thường đất ở						Đất tái định cư được giao và giá trị tiền sử dụng đất hộ phải nộp						Ghi chú
			Tổng DT thửa đất (m ²)	Diện tích thu hồi (m ²)	Diện tích đất ở được bồi thường (m ²)	Diện tích đất vườn (m ²)	DT thu hồi không bồi thường (m ²)	Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất ở (đồng)	Lô đất, mặt đường	Vị trí đất tái định cư được giao	Diện tích (m ²)	Đơn giá đất ở cụ thể tái định cư (đồng/m ²)	Đơn giá đất ở cụ thể theo thị trường (đồng/m ²)	Giá trị tiền sử dụng đất chủ hộ thực nộp (đồng)	
A	Bố trí TĐC tại Khu dân cư Khu vực 7-8, phường Nhơn Phú										329,0			2.576.000.000	
1	Trần Văn Dĩa, vợ Hồ Thị Bích Ngọc	KV 6, P.Nhon Phú	932,7	932,7	150,0	782,7		3.994.201.000	Lô 2đ, Khu LK4- đường ĐS7, rộng 16m	Khu dân cư KV7-8, P.Nhon Phú	165	7.000.000	14.000.000	1.260.000.000	Đ/chính ngang 8m
2	Nguyễn Văn Ngọc, vợ Phạm Thị Băng Phương	KV 8, P.Nhon Phú	306,1	306,1	140,0	48,6	117,50	607.982.000	Lô 14, Khu LK3-đường ĐS7, rộng 16m	Khu dân cư KV7-8, P.Nhon Phú	164	7.000.000	14.000.000	1.316.000.000	
B	Bố trí TĐC tại Khu dân cư phía Đông chùa Bình An, phường Nhơn Bình										60,0			519.300.000	
1	Trần Văn Thảo	KV 6, P.Nhon Phú	46,9	46,9	46,90			1.641.500.000	Lô 5- Khu N-đường Đ9, rộng 14m	Khu dân cư phía đông chùa Bình An	60	8.000.000	11.000.000	519.300.000	
Tổng cộng: (A)+(B)											389,0			3.095.300.000	